

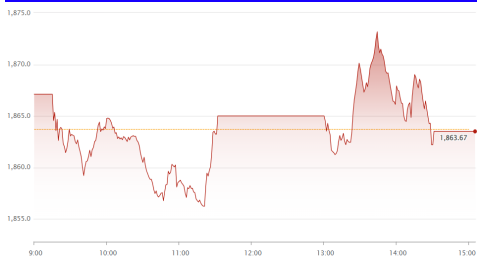


Dữ liệu thị trường ngày 29/05/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.863,49	294,94
Thay đổi (điểm)	-0,18	9,38
Thay đổi (%)	-0,01	3,28
KLGD (triệu cp)	688	50
GTGD (tỷ đồng)	19.582	876

NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-703	(tỷ đồng)
HNX	-50	(tỷ đồng)
UPCOM	2	(tỷ đồng)

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

- Ảnh hưởng tích cực:**
GAS, BSR, MCH, VIC, ...
- Ảnh hưởng tiêu cực:**
VHM, VCB, BID, GEE, ...

TÂM LÝ THẬN TRỌNG TĂNG CAO - VNINDEX DAO ĐỘNG VỚI BIÊN ĐỘ HẸP

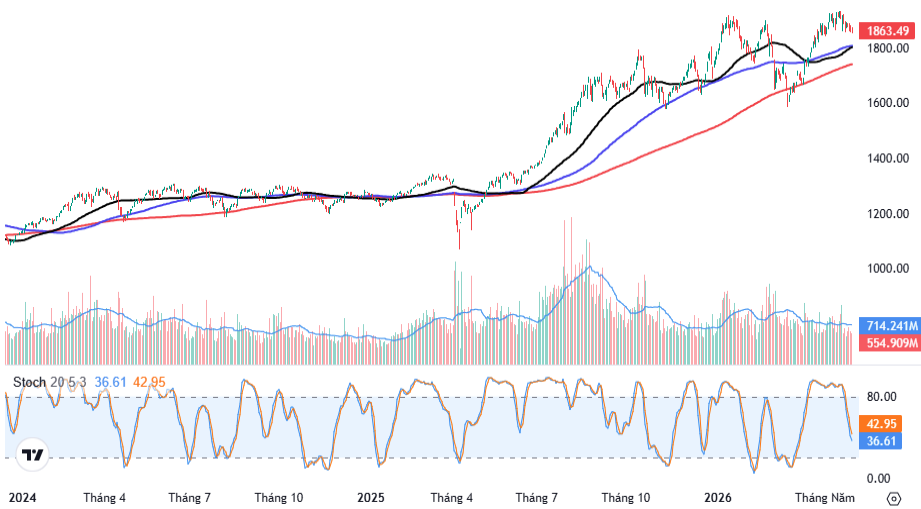
Chuyển động thị trường và dự báo:

Trong phiên giao dịch ngày 29/05, chỉ số VN-Index vận động giằng co quanh mốc tham chiếu cùng với sự phân hóa diễn ra ở hầu hết các nhóm ngành. Độ rộng thị trường cũng nghiêng về phe bán với 407 mã giảm giá trong khi số lượng mã tăng đạt 344 mã. Ngành tài chính là nhóm duy nhất giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay khi duy trì trạng thái điều chỉnh trước đó với hiệu suất ngành giảm 0,52%, áp lực bán vẫn còn hiện hữu tại các mã cổ phiếu như VCB (-1,27%), BID (-1,18%), VPB (-0,73%). Trái lại, nhóm năng lượng và tiện ích lại trở thành điểm sáng và vận động tích cực nhất khi GAS tăng kịch trần cùng với BSR (+4,39%), PLX (+3,93%), PVD (+1,67%), giúp hiệu suất ngành tăng lần lượt là 3,43% và 2,63%. Kết thúc phiên giao dịch hôm nay, thị trường giảm 0,18 điểm (-0,01%) và đóng cửa ở mức 1.863,49 điểm.

Thanh khoản duy trì dưới mức trung bình 20 phiên, với giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 19.582 tỷ đồng, tăng 0,27% so với phiên giao dịch trước đó. Khối ngoại mở rộng quy mô bán ròng, tập trung bán mạnh ở mã cổ phiếu CTG (93 tỷ đồng), VHM (81 tỷ đồng), VPB (71 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, các mã cổ phiếu như MSB, GAS và NVL được mua mạnh nhất với tổng giá trị mua ròng đạt hơn 170 tỷ đồng.

Chỉ số VN-Index xuất hiện mẫu hình nến Doji trong bối cảnh khối lượng giao dịch liên tục suy giảm cho thấy tâm lý thận trọng đang duy trì ở mức cao. Áp lực chốt lời ngắn hạn nhiều khả năng vẫn còn hiện hữu trong các phiên tới. Do đó, diễn biến phân hóa có thể tiếp tục diễn ra trong lúc các nhà đầu tư chờ đợi thêm những tín hiệu rõ ràng về xu hướng dòng tiền.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: VJC, MWG, FRT, VCK, CTG, VNM, GAS.



Danh sách khuyến nghị tháng 05.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	96.000	81.500
CTG	40.000	33.800
DGW	49.500	42.000
VGC	48.800	41.500
VPB	31.500	26.300
KDH	27.000	23.000
MBB	29.000	25.000

Danh sách công bố ngày 07/05/2026, VikkibankS.vn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 05.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- KQKD Q1.2026: Doanh thu 46.462 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ (YoY) và tăng 8% so với quý trước (QoQ); LNST Q1 đạt 2.714 tỷ đồng, tăng 31% QoQ và tăng 76% YoY. Doanh thu ĐMX (điện thoại+điện máy+EraBlue) đạt 32.652 tỷ đồng, tăng 33% YoY nhờ tăng tỉ lệ doanh thu/cửa hàng và biên lợi nhuận tăng mạnh nhờ các sản phẩm giá trị cao và doanh thu từ dịch vụ đi kèm. Doanh thu BHX 13.131 tỷ đồng, tăng 19% YoY, lợi nhuận đạt 383 tỷ đồng, biên lợi nhuận cải thiện nhờ cơ cấu ngành hàng, tăng trưởng trên mỗi cửa hàng. KQKD tích cực và IPO ĐMX là câu chuyện tăng trưởng 2026.	07/05/2026	86.000	96.000	81.500	11,6%
CTG	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 11,1 nghìn tỷ, tăng 63% YoY. Thu nhập lãi thuần tăng 25,3% YoY, NIM cải thiện trong Q1 khác với doanh nghiệp cùng ngành. Tín dụng tăng 1,8% kể từ đầu năm (YTD), thấp hơn so với ngành tăng khoảng 3,2%. CTG thường trích lập mạnh vào quý 1, nợ xấu giảm từ 1,1% xuống còn 1,02%, bao phủ nợ tăng lên 167%, chất lượng tài sản cải thiện.	07/05/2026	35.800	40.000	33.800	11,7%
DGW	- KQKD Q1.2026: LNST cổ đông cty mẹ tăng 89% YoY. Tổng Doanh thu thuần tăng 54% YoY, đạt 8.500 tỷ đồng. Trong đó: Laptop +102% YoY, Điện thoại +2% YoY, Thiết bị văn phòng +92% YoY, Hàng gia dụng +80% YoY, hàng tiêu dùng +14% YoY. Biên gộp 9,5% so với 8,7% của cùng kỳ năm ngoái. Tổng doanh thu tháng 4 tăng 32% YoY, kế hoạch Q2 tăng 29% YoY. Danh mục chứng khoán kinh doanh của DGW hiện có: TCB, HPG, VPB tổng tỷ trọng chiếm gần 80% danh mục.	07/05/2026	44.200	49.500	42.000	12,0%
VGC	- KQKD Q1.2026: Doanh thu +15% YoY, LNST hợp nhất +8% YoY, LNST thuộc về cổ đông cty mẹ giảm 33% YoY. Doanh thu KCN 914 tỷ đồng (-34% YoY), Bds nhà ở 215 tỷ đồng (+478% YoY), Vật liệu xây dựng 2.145 tỷ đồng (+50% YoY). Theo ban lãnh đạo, mảng VLXD đang trên đà phục hồi mạnh, mảng KCN đặt mục tiêu cho thuê 125ha năm 2026, tính đến tháng 4 đã cho thuê 111 ha, dự kiến ghi doanh thu 149 ha năm 2026, chỉ mới ghi nhận 20ha Q1 nhưng sẽ hoạch toán nhiều vào Q2 Q3.	07/05/2026	43.850	48.800	41.500	11,3%
VPB	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 7,9 nghìn tỷ, +58% YoY. Thu nhập lãi thuần +26,7% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất +10,3% YTD, tín dụng ngân hàng mẹ tăng 10,8% YTD. Tăng trưởng huy động +8,7% YTD, CASA 13,9% đi ngang so với cùng kỳ. NIM giảm còn 5,47%, giảm 46 điểm % (0,46%) so với cùng kỳ. Nợ xấu 3,58% (giảm 116 điểm % YoY).	07/05/2026	28.150	31.500	26.300	11,9%
KDH	- KQKD Q1.2026: Doanh thu -60% YoY, LNST cổ đông cty mẹ +131% YoY, đạt 281 tỷ đồng, được đóng góp bởi ghi nhận dự án Gladia, thu nhập khác từ giao dịch mua rẻ dự án An Lập. Kế hoạch lợi nhuận 2026 là 1,5 nghìn tỷ, +43% YoY. Dự kiến mở bán phân khu cao tầng của Gladia vào Q3.2026, mở bán The Solina và KCN Lê Minh Xuân vào 2027.	07/05/2026	24.200	27.000	23.000	11,6%
MBB	- KQKD Q1.2026: LNTT +14,8% YoY. Thu nhập lãi thuần +27,5% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất tăng 3,4% YTD, và tín dụng ngân hàng mẹ tăng 3,3% YTD, so với mức 2,7% cùng kỳ. Tiền gửi -1,7% YTD, kéo theo CASA còn 33,1% (Q1.2025: 35,9%). NIM 3,8% (Q1.2025: 4,19%). Nợ xấu 1,42%, bao phủ nợ xấu 92,2%.	07/05/2026	26.100	29.000	25.000	11,1%

***Danh mục tháng 05.2026 so với tháng 04.2026, chúng tôi loại GMD và MSN, trong khi thêm mới VGC, DGW và giữ nguyên MWG, CTG, MBB, VPB, KDH.** Đối với GMD và MSN, triển vọng kết quả kinh doanh quý 2 là tích cực, nhưng giá cổ phiếu đã tăng gần đây nên chúng tôi đưa ra khỏi danh mục và thêm vào những cổ phiếu còn nhiều dư địa tăng giá. Nhóm ngân hàng với CTG, MBB, VPB có kết quả kinh doanh khá tích cực, (1) CTG cho thấy sự hoạt động hiệu quả và cải thiện chất lượng tài sản mạnh mẽ, tăng trưởng lợi nhuận cao trong khi định giá còn thấp, kỳ vọng tăng trưởng tín dụng Q2 tốt hơn, (2) MBB và VPB chịu áp lực cạnh tranh lãi suất trong quý 1 và nợ xấu tăng nhẹ, với room tín dụng cao, VPB và MBB có dư địa tăng trưởng cho vay tốt hơn, MBB có lợi thế về CASA và hệ sinh thái, trong khi VPB có sự hỗ trợ của SMBC và khả năng phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược thời gian tới là chất xúc tác mạnh cho giá cổ phiếu, chúng tôi cũng kỳ vọng lãi suất dẫn hạ nhiệt nhiều hơn ở nửa sau của 2026. Đối với cổ phiếu thêm mới là VGC và DGW, trong kì họp Đại hội vừa qua, ban lãnh đạo VGC cho rằng môi trường lãi suất cao không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động cho thuê KCN của VGC nhờ tỷ lệ hấp thụ các dự án khi mở bán tốt và uy tín thương hiệu, mảng vật liệu xây dựng tích cực trở lại, trong khi DGW tăng trưởng mạnh ở hầu hết các mảng. Thanh khoản thị trường chứng khoán trong 4 tháng đầu năm ở mức thấp, lãi suất cao đã ảnh hưởng đến hoạt động nhiều ngành nghề và cũng tác động đến các kênh đầu tư như chứng khoán, lạm phát tăng do căng thẳng Trung Đông kéo theo giá năng lượng tăng, càng tác động nhiều hơn đến nền kinh tế, chỉ số PMI tháng 4 dù trên mức 50 nhưng số đơn hàng mới giảm lần đầu sau 8 tháng, thâm hụt thương mại tháng thứ 5 liên tiếp, chúng tôi cho rằng, nếu tình hình giá năng lượng và lãi suất tiếp tục duy trì nền cao, điều này có thể tác động nhiều hơn đến tăng trưởng kinh tế, bao gồm sản xuất và tiêu dùng, đầu tư. Điểm tích cực là thu hút vốn FDI cho thấy niềm tin trở lại sau tình hình thuế quan 2025, tăng trưởng đầu tư công chậm do mức nền cao 2025, nhưng tháng 4 đã có sự cải thiện nhẹ. Trong sự bất ổn này, chúng tôi hướng tới chiến lược đầu tư theo khuynh hướng cân bằng, tập trung nhóm ngành ít bị ảnh hưởng bởi giá năng lượng, lạm phát và lãi suất. Nhóm ngân hàng tiếp tục là trụ cột, trong khi bán lẻ với MWG và DGW tăng trưởng cao, bất động sản khu công nghiệp như VGC và KDH là bất động sản nhà ở với giá cổ phiếu đã ở vùng hấp dẫn hơn. Về chiến lược, duy trì sự cân bằng danh mục và kiên nhẫn, kỳ vọng bĩ cực nằm ở 6 tháng đầu năm và mọi thứ dần tốt hơn ở nửa sau của 2026. Khi mà bối cảnh trong ngắn hạn chưa rõ ràng, chúng tôi cho rằng, thay vì cố gắng tìm cách lý giải tâm lý thị trường, cần tập trung quản trị danh mục cân bằng và giữ kiên nhẫn, như một con thuyền trên biển, chúng ta không thể đổi gió theo ý mình, chúng ta chỉ có thể thay đổi cánh buồm, về triển vọng dài hạn chúng tôi cho là tích cực.

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam cho biết 5 tháng đầu năm 2026, tổng hàng hóa qua hệ thống cảng biển và cảng thủy nội địa đạt hơn 546 triệu tấn, tăng 15% so với cùng kỳ; sản lượng container vượt 15 triệu TEUs, tăng 14%. Kết quả tích cực đến từ việc cải cách thủ tục hành chính, đẩy nhanh giải phóng hàng và ứng dụng công nghệ số. (Theo VnEconomy)

Tại phiên họp ngày 29/5, Quốc hội Việt Nam cho biết từ đầu nhiệm kỳ khóa XVI đến nay có 52 dự án luật, nghị quyết đang được nghiên cứu để trình thông qua đến cuối năm 2026. Riêng Chương trình lập pháp năm 2026 hiện có 32 dự án luật chính thức dự kiến trình tại kỳ họp thứ 2, cùng 19 dự án khác đang đề xuất bổ sung. Trước khối lượng công việc rất lớn, **các cơ quan kiến nghị tổ chức thêm một kỳ họp không thường lệ vào cuối tháng 7 hoặc đầu tháng 8**, kéo dài khoảng 20-25 ngày để xem xét khoảng 20-25 luật, nghị quyết. Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Khắc Định nhấn mạnh yêu cầu cấp bách về sửa đổi pháp luật nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phân cấp và cải cách thủ tục hành chính. (Theo Sài Gòn Giải Phóng)

Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc giữ nguyên lãi suất ở mức 2,5% ngày 28/5 nhưng phát tín hiệu sẽ sớm tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát và hỗ trợ đồng won. Quyết định được thông qua với tỷ lệ 5-2, trong đó hai thành viên muốn tăng ngay 0,25 điểm %. Biểu đồ dự báo cho thấy phần lớn nhà hoạch định chính sách kỳ vọng lãi suất tăng lên 2,75-3% trong 6 tháng tới. BOK nâng dự báo lạm phát năm 2026 lên 2,7% và tăng trưởng GDP lên 2,6%. Đồng won đã giảm 4,5% so với USD từ đầu năm, trong khi lạm phát tháng 4 tăng 2,6%, mức cao nhất gần hai năm. Thị trường hiện kỳ vọng Hàn Quốc có thể tăng lãi suất ngay trong tháng 7 (Theo Thời báo Ngân hàng). Chúng tôi cho rằng, các ngân hàng trung ương trên thế giới, bao gồm Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, đối mặt với áp lực tăng lãi suất, áp lực ngày càng tăng dần về cuối năm nếu giá dầu thô duy trì thời gian dài quá lâu.

GEL: Gelex Infra vừa thành lập Gelex Development với vốn điều lệ 30 tỷ đồng, sở hữu 100%, đặt trụ sở tại TP HCM. Ông Đinh Văn Hiệp được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc kiêm đại diện pháp luật. Ông hiện là Phó Tổng giám đốc MIK Group và vừa được bầu vào HĐQT Viglacera hồi tháng 4/2026. Trước đó, Gelex Infra đã cùng Petrosetco và Viconship thành lập 3 pháp nhân mới để đề xuất đầu tư các nhà máy xử lý nước thải tại TP HCM với tổng vốn khoảng 36.700 tỷ đồng.

GDA: Tôn Đông Á đặt kế hoạch năm 2026 với sản lượng 760.000 tấn, doanh thu 16.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 250 tỷ đồng, giảm 8% so với năm trước. Doanh nghiệp dự kiến đầu tư 3.000-3.500 tỷ đồng giai đoạn 2026-2030, trong đó hơn 85% dành cho thép cán nguội và thép mạ. Nhà máy số 4 tại Phú Mỹ có công suất 1,2 triệu tấn/năm, giai đoạn 1 đạt 300.000 tấn và dự kiến hoạt động từ 2027. Công ty cũng triển khai nhà máy tại Indonesia với tổng vốn khoảng 3.000 tỷ đồng. Tôn Đông Á kỳ vọng được chấp thuận chuyển niêm yết sang HOSE trong quý III/2026 và duy trì cổ tức năm 2025 ở mức 20%, gồm 10% tiền mặt và 10% cổ phiếu.

VNM: Đầu tư SCIC đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu Vinamilk từ 3/6-2/7/2026 nhằm mục đích đầu tư, sau khi đã bán sạch 1,45 triệu cổ phiếu VNM hồi đầu năm để tái cơ cấu danh mục. SCIC vẫn là cổ đông lớn nhất của Vinamilk với khoảng 36% vốn điều lệ.

BAF: BAF Việt Nam đặt mục tiêu năm 2026 tiêu thụ 1,25 triệu con heo, doanh thu hơn 8.400 tỷ đồng và lãi sau thuế kỷ lục 793 tỷ đồng, tăng mạnh nhờ giá heo hơi phục hồi và quy mô đàn mở rộng. Quý I, công ty bán gần 240.000 con, đạt khoảng 1.700 tỷ đồng doanh thu và 210 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. BAF cũng chuẩn bị triển khai dự án nuôi heo nhà cao tầng công nghệ cao tại Tây Ninh với vốn đầu tư 12.000 tỷ đồng, quy mô 64.000 heo nái và 1,6 triệu heo thịt/năm, dự kiến khởi công quý III/2026. Doanh nghiệp kỳ vọng dự án mang về khoảng 10.000 tỷ đồng doanh thu mỗi năm, đồng thời giảm 7-10% chi phí sản xuất nhờ ứng dụng AI, robot và mô hình 3F khép kín.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
CTG	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
STB	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
HCM	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
VPB	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
VCB	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
MBB	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

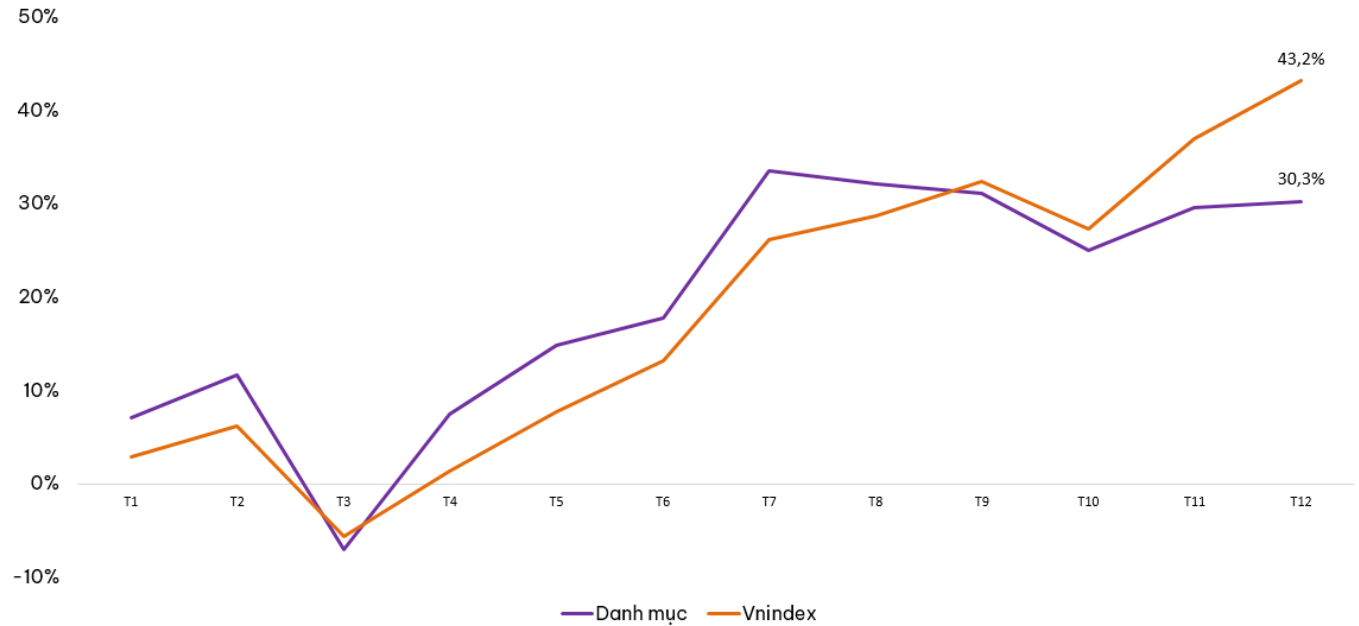
HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 04.2026

[Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026](#)

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/04/2026	78.000	07/05/2026	86.000	10,26%	79.800–88.500	-5,13%
CTG	07/04/2026	33.700	07/05/2026	35.800	6,23%	34.300–36.800	-5,04%
GMD	07/04/2026	71.900	07/05/2026	79.500	10,57%	71.000–80.600	-6,12%
MSN	07/04/2026	75.100	07/05/2026	81.000	7,86%	76.100–82.500	-6,13%
VPB	07/04/2026	26.050	07/05/2026	28.150	8,06%	26.500–28.500	-6,72%
KDH	07/04/2026	25.000	07/05/2026	24.200	-3,20%	24.000–26.950	-6,00%
MBB	07/04/2026	25.600	07/05/2026	26.100	1,95%	25.750–27.100	-4,30%
VNINDEX	07/04/2026	1.677,54	07/05/2026	1.909,01	13,80%	1.706,59–1.924,95	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/04 - 07/05					5,96%		-5,63%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.